

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SON ĐỘNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1489*/UBND-KT

Son Động, ngày 10 tháng 10 năm 2019

V/v đề nghị tham gia ý kiến vào
Dự thảo Quy chế phối hợp trong
công tác quản lý, bảo vệ rừng và
phòng cháy, chữa cháy rừng

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND các huyện: Lục Ngạn, Lục Nam.

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 3154/UBND-NN ngày 30/8/2019 về việc xây dựng quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; căn cứ các văn bản số 1281/SNN-KL ngày 04/9/2019, số 1378/SNN-KL ngày 23/9/2019 và số 1443/SNN-KL ngày 02/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND huyện Sơn Động đã chủ trì xây dựng xong dự thảo Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng giáp ranh giữa ba huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam.

Để đảm bảo Quy chế phối hợp được ban hành đạt chất lượng, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế tại mỗi địa phương; UBND huyện Sơn Động đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện Lục Ngạn, Lục Nam tham gia ý kiến vào Dự thảo quy chế phối hợp.

Ý kiến đóng góp xin gửi về UBND huyện Sơn Động (qua Hạt Kiểm lâm huyện) theo địa chỉ Email: vt_cckl_sondong@bacgiang.gov.vn và hoangthach_cckl@bacgiang.gov.vn; thời gian trước ngày 15/10/2019.

UBND huyện Sơn Động rất mong nhận được sự quan tâm, tham gia góp ý của quý cơ quan, đơn vị. *M*

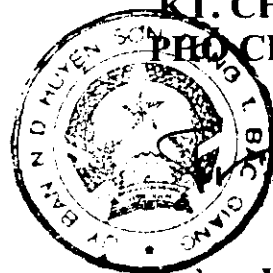
(Gửi kèm theo Dự thảo Quy chế phối hợp)

Nơi nhận: *HT*

- Lưu: VT, KL.

Bản điện tử:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND huyện;
- PCT UBND huyện Hoàng Văn Trọng;
- Hạt Kiểm lâm huyện;
- LĐVP, CVTH.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

HT
Hoàng Văn Trọng

Số: /QCPH/UBNDSD-UBNDLNG-UBNDLN

Bắc Giang, ngày tháng năm 2019

"DỰ THẢO"

QUY CHẾ PHỐI HỢP

Giữa UBND huyện Sơn Động, UBND huyện Lục Ngạn và UBND huyện Lục Nam
trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
 - Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;
 - Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;
 - Căn cứ Chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng và chống người thi hành công vụ;
 - Căn cứ Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng;
 - Căn cứ Nghị quyết số 249-NQ/TU ngày 01/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
 - Căn cứ Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 31/01/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang, thực hiện Nghị quyết số 249-NQ/TU ngày 01/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
 - Căn cứ văn bản số 3154/UBND-NN ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc xây dựng Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;
 - Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của UBND cấp huyện;
- Để tăng cường chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng vùng giáp ranh; UBND huyện Sơn Động, UBND huyện Lục Ngạn và UBND huyện Lục Nam (sau đây viết tắt là UBND ba huyện) ban hành quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) vùng giáp ranh giữa ba huyện với các nội dung cụ thể như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung quan hệ phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR vùng giáp ranh giữa ba huyện Sơn Động, Lục Ngạn và Lục Nam.

2. Quy chế này được áp dụng đối với UBND ba huyện; UBND các xã, Hạt Kiểm lâm, Ban quản lý rừng, chủ rừng và các lực lượng liên quan khác trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn giáp ranh ba huyện.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Quan hệ phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR vùng giáp ranh giữa ba huyện là mối quan hệ phối hợp công tác, trên cơ sở chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của mỗi bên, đảm bảo tuân thủ đúng đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

2. Mọi hoạt động phối hợp phải bảo đảm chặt chẽ, thường xuyên, kịp thời, trên tinh thần chủ động, trách nhiệm, hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR nhưng không ảnh hưởng đến nhiệm vụ riêng và công việc nội bộ của nhau. Mỗi địa phương có trách nhiệm chuẩn bị tốt về lực lượng, phương tiện, thông tin và các biện pháp nghiệp vụ để phát hiện, phòng ngừa, điều tra xác minh, xử lý kịp thời, kiên quyết, đúng quy định pháp luật đối với các hành vi vi phạm về quản lý, bảo vệ rừng, PCCCR trong khu vực vùng giáp ranh.

3. Các hoạt động phối hợp phải được thể hiện bằng văn bản hoặc kế hoạch công tác do lãnh đạo UBND ba huyện cùng ký. Nghiêm cấm mọi trường hợp lợi dụng quy chế phối hợp để thực hiện các hoạt động trái quy định pháp luật.

Điều 3. Cơ chế chỉ huy khi thực hiện việc phối hợp

1. Trong khi phối hợp thực hiện việc phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng, chữa cháy rừng, các thành viên tham gia phải nghiêm chỉnh chấp hành sự chỉ huy thống nhất của người có thẩm quyền theo từng đơn vị phối hợp.

2. Trong trường hợp giải quyết công việc cụ thể về bảo vệ rừng vùng giáp ranh như: Mai phục, truy bắt, dẫn giải đối tượng vi phạm pháp luật; áp tải tang vật, phương tiện vi phạm thì thực hiện theo sự chỉ đạo của người có thẩm quyền cao nhất (có mặt) hoặc người có thẩm quyền tương đương (cùng có mặt) của địa phương đề nghị phối hợp.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ động vật hoang dã, bảo tồn thiên nhiên, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến cộng đồng, cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn vùng giáp ranh nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ rừng, PCCCR trong cộng đồng dân cư khu vực giáp ranh.

2. Kiểm tra, tuần tra rừng; tổ chức ngăn chặn, bắt giữ những đối tượng vi phạm pháp luật về lâm nghiệp trên diện tích rừng giáp ranh của các địa phương; phối hợp trong điều tra, xác minh, lập hồ sơ xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý, kiểm tra chặt chẽ các cơ sở chế biến gỗ vùng giáp ranh; xử lý nghiêm các cơ sở chế biến gỗ vi phạm; đề nghị cấp có thẩm quyền thu hồi, không cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các cơ sở chế biến gỗ vi phạm, không đáp ứng điều kiện theo quy định; nhất là các cơ sở chế biến trong rừng, ven rừng không phù hợp với quy hoạch của địa phương.

4. Thường xuyên trao đổi thông tin giữa ba huyện để nắm bắt được những văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành của Nhà nước và của địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, PCCCR và quản lý lâm sản; các phương thức, thủ đoạn mới của các đối tượng vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; kết quả ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm về lâm nghiệp và PCCCR. Nếu phát hiện có dấu hiệu khai thác rừng, phá rừng, mở đường vào rừng khai thác lâm sản trái pháp luật, cháy rừng tại vùng giáp ranh phải thông tin kịp thời cho chính quyền địa phương xã và đơn vị Kiểm lâm sở tại, liên kết để phối hợp ngăn chặn. Trong trường hợp phát hiện, bắt giữ quả tang đối tượng vi phạm, tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm ở khu vực rừng giáp ranh, thì phải thông báo ngay cho chính quyền địa phương xã và Hạt Kiểm lâm sở tại để phối hợp điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Chính quyền địa phương các xã vùng giáp ranh duy trì phối hợp thường xuyên **với nhau** và phối hợp tốt với các ngành chức năng kiểm tra, kiểm soát tình hình xâm hại tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp; thống kê, lập danh sách những đối tượng đầu nậu, chủ đường dây khai thác, mua bán, cất giữ, vận chuyển lâm sản trái phép; các đối tượng kích động, xúi giục người dân phá rừng, chống người thi hành công vụ, gây rối trật tự xã hội, hay cố tình chây ì không thi hành quyết định xử phạt của cơ quan có thẩm quyền... để giáo dục răn đe và xử lý triệt để; vận động, hoặc trục xuất ra khỏi rừng những cá nhân cư trú bất hợp pháp trong rừng, ven rừng.

6. Phối hợp chữa cháy rừng; hỗ trợ phương tiện, lực lượng trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR. Lực lượng Kiểm lâm ba huyện tham mưu cho chính quyền địa phương xây dựng phương án bảo vệ rừng và PCCCR; tổ chức kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân có rừng xây dựng phương án, kế hoạch bảo vệ rừng và PCCCR trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; kiểm tra việc chuẩn bị lực lượng, dụng cụ, phương tiện, công trình PCCCR.

Điều 5. Hoạt động phối hợp

1. Phối hợp về trao đổi thông tin; hỗ trợ lực lượng, phương tiện, trang thiết bị.
2. Phối hợp trong công tác kiểm tra, tuần tra bảo vệ rừng.
3. Phối hợp trong công tác điều tra, xác minh, lập hồ sơ, xử lý vụ việc vi phạm.
4. Phối hợp trong công tác PCCCR.

Điều 6. Trao đổi thông tin

UBND ba huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan của ba huyện có diện tích rừng được giao quản lý ở khu vực giáp ranh, thường xuyên trao đổi thông tin để kịp thời nắm bắt tình hình về công tác quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR; thống nhất biện pháp xử lý các vụ việc được phát hiện, các tình huống có liên quan giữa các địa phương để đưa ra các biện pháp xử lý có hiệu quả. Việc trao đổi, xử lý thông tin phải đảm bảo bí mật, chính xác và kịp thời.

1. Nội dung trao đổi thông tin, thông báo

- Trao đổi, thông báo về tình hình công tác quản lý, bảo vệ rừng, PCCCR và tình hình vi phạm pháp luật tại khu vực vùng rừng giáp ranh giữa ba huyện; thông tin về các đối tượng đầu nậu thường xuyên tổ chức khai thác lâm sản trái phép, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; các đối tượng tổ chức, thuê mướn người dân chặt phá rừng trên địa bàn vùng giáp ranh.

- Kết quả phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng và PCCCR của các xã và các đơn vị Kiểm lâm giáp ranh ba huyện; đề xuất những nội dung cần tiếp tục phối hợp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

- Trường hợp xử lý vụ vi phạm có các tình tiết liên quan giữa ba huyện, khi được đề nghị, các cơ quan chức năng của ba huyện có trách nhiệm cung cấp hồ sơ vụ vi phạm liên quan để đảm bảo việc xử lý kịp thời, đúng theo quy định của pháp luật.

2. Quy định về thời gian trao đổi thông tin, thông báo tình hình.

- Thông tin thường xuyên khi có diễn biến mới về tình hình rừng vùng giáp ranh, về các đối tượng vi phạm hoặc các quy định mới về quản lý bảo vệ rừng của địa phương v.v...

- Thông tin đột xuất khi phát hiện xảy ra cháy rừng, chặt phá rừng, mở đường vào rừng tự nhiên khai thác, vận chuyển lâm sản và các hành vi vi phạm khác. Cơ quan, đơn vị phát hiện thông báo ngay (điện thoại) cho chính quyền xã và Hạt Kiểm lâm sở tại giáp ranh liền kề biết và báo cáo về UBND huyện để thống nhất biện pháp chỉ đạo, tổ chức triển khai lực lượng ngăn chặn và xử lý vụ việc.

- Thông tin định kỳ 06 tháng và 01 năm, Hạt Kiểm lâm của ba huyện có trách nhiệm tham mưu giúp UBND huyện trao đổi (bằng văn bản) kết quả thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng và việc phối hợp trong bảo vệ rừng, PCCCR với UBND huyện giáp ranh. Thời gian thực hiện việc trao đổi trước 15/7 và 15/01 hằng năm.

3. Hình thức trao đổi thông tin, thông báo

Việc trao đổi thông tin, thông báo tình hình được thực hiện theo các hình thức văn bản, gặp trực tiếp hoặc điện thoại.

- Số điện thoại của Ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR huyện Sơn Động:

+ Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách khối: Hoàng Văn Trọng;

+ Số ĐT: 0915.323.357;

+ Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện: Hoàng Văn Nguyên;

+ Số ĐT: 0983.074.959; Email: nguyenhv_cckl@bacgiang.gov.vn.

- Số điện thoại của Ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR huyện Lục Ngạn:

+ Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách khối: Lê Bá Thành;

+ Số ĐT: 0982.891.246;

+ Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện: Phạm Văn Cường;

+ Số ĐT: 0982.166.677; Email: cuongpv_cckl@bacgiang.gov.vn.

- Số điện thoại của Ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR huyện Lục Nam:

+ Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách khối:.....;

+ Số ĐT:.....;

+ Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện: Nguyễn Minh Hải;

+ Số ĐT: 0966.678.161; Email: hainm_cckl@bacgiang.gov.vn.

Điều 7. Kinh phí, phương tiện, nhân lực phục vụ trong các hoạt động phối hợp

1. Kinh phí cho công tác phối hợp: Thực hiện theo chế độ quy định của Nhà nước. Trong trường hợp cụ thể UBND các huyện có thể hỗ trợ nhau trong khả năng có thể của từng huyện

2. Phương tiện phục vụ hoạt động phối hợp: Các bên tham gia phối hợp chủ động bố trí phương tiện, nhiên liệu đảm bảo phục vụ hoạt động phối hợp đạt hiệu quả.

3. Nhân lực: Khi có tình huống cần thiết phải huy động lực lượng phối hợp, các huyện chủ động huy động lực lượng theo nội dung đề nghị phối hợp. Việc thanh toán cho những người tham gia chống chặt phá rừng, chữa cháy rừng; bên đề nghị phối hợp chịu trách nhiệm chi trả theo chế độ quy định của Nhà nước.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Chế độ giao ban:

1- Giao ban thường kỳ:

Định kỳ 01 năm/lần, UBND ba huyện tổ chức giao ban luân phiên.

2- Phối hợp trong sơ kết, tổng kết:

- Sơ kết: 02 năm/lần, tổ chức sơ kết giữa ba huyện.

- Tổng kết: 05 năm/lần, tổ chức tổng kết giữa ba huyện.

3- Hình thức giao ban, sơ kết, tổng kết:

Đơn vị đăng cai tổ chức giao ban: Xây dựng dự thảo báo cáo đánh giá kết quả thực hiện trong công tác phối hợp quản lý bảo vệ rừng, PCCCR; những ưu, khuyết điểm, khó khăn vướng mắc tồn tại, nguyên nhân, các biện pháp khắc phục và giải pháp thực hiện (dự thảo Báo cáo được gửi các bên tham gia trước khi tổ chức giao ban).

+ Hội nghị thảo luận phân tích, đánh giá kết quả thực hiện, ưu, khuyết điểm, khó khăn vướng mắc tồn tại đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác phối hợp trong thời gian tiếp theo (thống nhất ký báo cáo).

+ Việc xem xét, đề nghị khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác tham gia phối hợp hoặc xem xét xử lý các hành vi vi phạm được thực hiện theo quy định về thi đua, khen thưởng và kỷ luật của pháp luật hiện hành.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. UBND ba huyện chỉ đạo chính quyền địa phương các xã vùng giáp ranh; các cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ rừng, PCCCR vùng giáp ranh ba huyện tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Giao Hạt Kiểm lâm ba huyện là đơn vị thường trực, theo dõi tổng hợp trong quá trình thực hiện sự phối hợp, kịp thời báo cáo, phản ánh kết quả, những vướng mắc, kiến nghị để UBND ba huyện xem xét, điều chỉnh bổ sung kịp thời.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề cần điều chỉnh UBND ba huyện sẽ trao đổi đề thống nhất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện Quy chế.

Quy chế này có hiệu kể từ ngày ký./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM**

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND ba huyện;
- Chi cục Kiểm lâm Bắc Giang;
- Hạt Kiểm lâm, Công an, BCH quân sự ba huyện;
- UBND các xã giáp ranh ba huyện;
- Lưu: VT.